

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

TU' TƯỜNG NGÔ THÌ NHẠM VỀ PHẬT GIÁO

Chuyên ngành: CNDVBC & CNDVLS

Mã số: 9229001.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI – 2026

Công trình được hoàn thành tại
Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: 1. GS.TS. NGUYỄN QUANG HÙNG
 2. PGS.TS. TRẦN THỊ HẠNH

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Minh Hoàn

Phản biện 2: GS.TS. Lại Quốc Khánh

Phản biện 3: PGS.TS. Nguyễn Thu Nghĩa

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ họp tại
Phòng 302, nhà E, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 10 tháng 7 năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Ngô Thì Nhậm (1746 - 1803) là một trong những nhà tư tưởng lớn của Việt Nam trong nửa cuối thế kỷ XVIII. Ông là một danh sĩ tài năng, từng đảm nhiệm nhiều trọng trách dưới thời Lê - Trịnh và Tây Sơn. Là một đại trí thức có chiều sâu tư tưởng và tấm lòng ưu thời mẫn thế, ông không chỉ giữ vai trò quan trọng trong chính trị, quân sự, ngoại giao, mà còn để lại dấu ấn sâu sắc trong văn học và triết học. Sau khi vua Quang Trung mất, ông lui về ở ẩn, chuyên tâm nghiên cứu Phật học và đã có đóng góp to lớn trong việc phục hưng Phật giáo Trúc Lâm - dòng Thiền mang đậm triết lý và bản sắc dân tộc do Phật hoàng Trần Nhân Tông sáng lập vào thế kỷ XIII.

Sau thời Trần, Phật giáo không còn đóng vai trò là tôn giáo được triều đình tôn xưng, do đó vai trò của nó trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước cũng giảm dần. Tuy nhiên, trong đời sống văn hóa, đạo đức và tín ngưỡng của người Việt, Phật giáo vẫn là một thành tố chủ đạo, có ảnh hưởng vô cùng mạnh mẽ, rộng rãi và sâu sắc. Sau hơn năm trăm năm, Ngô Thì Nhậm đã nhận thức sâu sắc về giá trị tinh thần to lớn mà Phật giáo mang lại cho dân tộc. Trước sự khủng hoảng của đất nước cuối thế kỷ XVIII, ông chủ trương khôi phục và chấn hưng Phật giáo Trúc Lâm, với khát vọng kế thừa tinh thần nhập thế của Phật giáo thời Trần, phát huy trí tuệ Phật giáo nhằm tìm kiếm lối thoát cho xã hội và góp phần dựng xây một đất nước thái bình, thịnh trị. Việc chấn hưng Phật giáo Trúc Lâm của ông không chỉ là trở về với một cội nguồn văn hoá truyền thống dân tộc, mà còn là cách để đưa ánh sáng trí tuệ Phật giáo soi rọi thực tại, nhằm khôi phục một xã hội thịnh trị và giàu lòng nhân ái.

Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo đã được đề cập trong nhiều công trình nghiên cứu, chủ yếu dưới góc nhìn văn học, lịch sử và tôn giáo học. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa có một công trình nào thực hiện khảo cứu một cách hệ thống và toàn diện về tư tưởng này dưới góc độ triết học. Việc tiếp tục nghiên cứu sâu tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo là điều cần thiết, nhằm góp phần làm sáng tỏ thêm những giá trị đặc sắc trong tư tưởng của Ngô Thì Nhậm nói riêng, lịch sử tư tưởng Việt Nam nói chung, bởi tư tưởng của Hải Lượng thiền sư (Ngô Thì Nhậm) là điển hình của xu hướng tích hợp và ứng dụng độc đáo tư tưởng Nho - Phật- Lão trong thế kỷ XVIII.

Ngô Thì Nhậm đã kế thừa và phát triển tư tưởng Phật giáo Trúc Lâm theo một cách riêng trong bối cảnh lịch sử - xã hội cuối thế kỷ XVIII như thế nào? Những vấn đề triết học Phật giáo về Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan đã được ông tiếp nối và phát triển mới ra sao? Ông đã có đóng góp gì mới về lý luận Phật giáo và thực tiễn? Tất cả đều là những câu hỏi khoa học lớn, đòi hỏi quá trình khảo cứu nghiêm túc và thận trọng. Việc nghiên cứu này cũng góp phần làm sáng rõ thêm tư tưởng của Ngô Thì Nhậm và nhận diện, đánh giá vai trò của ông trong dòng chảy lịch sử tư tưởng Việt Nam, đặc biệt là trong quá trình tiếp biến và phát triển Phật giáo dân tộc dưới những biến thiên của thời đại.

Trong những năm gần đây, nhu cầu xây dựng một nền triết học mang bản sắc Việt Nam ngày càng trở nên cấp thiết. Đã từng có các hội thảo khoa học bàn luận: Liệu Việt Nam đã có một nền triết học độc lập, hay mới chỉ dừng lại ở các tư tưởng mang tính triết học? Những trăn trở đó cho thấy việc nghiên cứu, khai thác và hệ thống hóa các giá trị tư tưởng triết học của cha ông trong đó có tư tưởng triết học Phật giáo là nhiệm vụ không thể trì hoãn, nhằm khẳng định chiều sâu và tầm vóc văn hóa lâu đời

của dân tộc ta. Như phát biểu của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc (24/11/2021), “văn hoá là hồn cốt của Dân tộc, nói lên bản sắc của Dân tộc. Văn hoá còn thì Dân tộc còn” [155]. Do vậy, trong bối cảnh công cuộc đổi mới, hội nhập và giao lưu văn hóa toàn cầu hiện nay, việc tìm về những tinh hoa tư tưởng của thế kỷ XVIII - một giai đoạn lịch sử nhiều biến động song cũng đầy sáng tạo về mặt trí tuệ - càng trở nên có ý nghĩa. Trong dòng chảy ấy, tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo thể hiện tầm tư duy triết học sâu sắc, cần được nghiên cứu hệ thống nhằm góp phần xây dựng một nền triết học dân tộc hiện đại, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Trong bối cảnh hiện nay, khi Phật giáo đang ngày càng phát triển mạnh mẽ, được xem như một trong những nguồn lực xã hội quan trọng trong xây dựng và phát triển đất nước, góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và định hướng các giá trị đạo đức, nhân văn trong xã hội, thì việc nghiên cứu tư tưởng Ngô Thì Nhậm về Phật giáo càng có tính thực tiễn cao độ. Tư tưởng của ông, đặc biệt là tinh thần nhập thế và lý tưởng xây dựng một xã hội nhân văn, bình đẳng, không chỉ mang giá trị lịch sử mà còn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong việc định hướng đời sống tinh thần và phát huy sức mạnh văn hóa dân tộc. Nghiên cứu tư tưởng Ngô Thì Nhậm về Phật giáo chính là góp phần khẳng định vai trò tích cực của Phật giáo nói riêng, tôn giáo nói chung trong sự nghiệp xây dựng con người và phát triển bền vững đất nước hiện nay.

Với những lý do cấp thiết về lý luận và thực tiễn nêu trên, nghiên cứu sinh lựa chọn đề tài Tư tưởng Ngô Thì Nhậm về Phật giáo làm luận án nghiên cứu của mình.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Làm rõ các nội dung tư tưởng của Ngô Thi Nhậm về Phật giáo và đưa ra một số đánh giá về giá trị và hạn chế của nó đối với đương thời và hiện nay.

Nhiệm vụ: Để thực hiện mục đích trên, đề tài cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến luận án, đồng thời làm rõ đề tài luận án tiếp thu gì từ các công trình nghiên cứu đó và phát triển mới gì.

- Phân tích làm rõ điều kiện, tiền đề hình thành tư tưởng của Ngô Thi Nhậm về Phật giáo; cũng như về con người, sự nghiệp và trước tác của Ngô Thi Nhậm.

- Phân tích, làm sáng tỏ những nội dung tư tưởng cơ bản của Ngô Thi Nhậm về Phật giáo thể hiện trên các phương diện: Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan.

- Đưa ra một số đánh giá về giá trị và hạn chế trong tư tưởng của Ngô Thi Nhậm về Phật giáo đối với đương thời và hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Tư tưởng của Ngô Thi Nhậm về Phật giáo.

Phạm vi nghiên cứu: Toàn bộ nội dung tư tưởng Ngô Thi Nhậm về Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan Phật giáo được trình bày và phát triển qua các tác phẩm của ông, tập trung nhất trong tác phẩm *Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh* (bản dịch). Bản dịch được nghiên cứu sinh lựa chọn sử dụng trong luận án này là bộ sách Ngô Thi Nhậm toàn tập, của viện Khoa học xã hội Việt Nam, Lâm Giang chủ biên, NXB Khoa học xã hội. Trong đó tác phẩm *Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh* nằm ở tập 5(2006).

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận của luận án: Luận án thực hiện trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Duy vật biện chứng - Duy vật lịch sử. Bên cạnh đó là tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng Sản, Nhà nước Việt Nam về tín ngưỡng, tôn giáo và vai trò của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: Luận án sử dụng các phương pháp của khoa học xã hội như: phương pháp thống nhất lịch sử - logic, phân tích - tổng hợp, quy nạp - diễn dịch, so sánh, phân tích văn bản, khái quát hoá.

5. Những đóng góp mới của luận án

- Luận án nghiên cứu một cách hệ thống tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo từ góc độ triết học, bao gồm: Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan Phật giáo.

- Luận án đã đưa ra được những đánh giá về giá trị và hạn chế trong tư tưởng của ông về Phật giáo đối với đương thời và hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Về lý luận, kết quả của luận án góp phần nghiên cứu một cách chuyên sâu và có hệ thống về tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo từ góc độ triết học. Từ đó, góp phần làm sáng tỏ hơn nữa những tư tưởng triết học về Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan Phật giáo trong lịch sử tư tưởng Việt Nam thế kỷ XVIII nói chung và làm rõ tư tưởng của Ngô Thì Nhậm nói riêng.

Về thực tiễn, luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo, phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu triết học, lịch sử triết học, lịch sử tư tưởng Việt Nam, lịch sử văn hóa và tôn giáo Việt Nam.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án kết cấu thành 4 chương và 10 tiết.

Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Lược khảo những nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. Những công trình nghiên cứu về bối cảnh lịch sử - xã hội Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII và cuộc đời, sự nghiệp của Ngô Thì Nhậm

- Về bối cảnh lịch sử - xã hội và văn hoá Việt Nam thế kỷ XVIII

Những tài liệu chính sử quan trọng trong kho tàng nghiên cứu về Ngô Thì Nhậm là *Hoàng Lê nhất thống chí* do Ngô gia văn phái biên soạn và *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* của các sử gia triều Nguyễn.

Các nguồn tư liệu văn học, tản văn và phi chính sử như *Kiến văn tiểu lục*, *Vân đài loại ngữ* của Lê Quý Đôn; *Tang thương ngẫu lục* của Phạm Đình Hổ và Nguyễn Án, *Vũ trung tùy bút* của Phạm Đình Hổ, hay *Thượng kinh ký sự* của Lê Hữu Trác, *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú.

Các tài liệu nghiên cứu về lịch sử thế kỷ XVIII, *Bức tranh kinh tế Việt Nam thế kỷ 17 và 18* (1970) của Nguyễn Thanh Nhã; *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XX* (1982), Lê Thành Khôi; *Xứ Đảng Trong: Lịch sử kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ XVII – XVIII* (1999); *Cuộc nổi dậy của nhà Tây Sơn* (The Tay Son Uprising) của Dutton George (2006) và *Lịch sử Việt Nam* của viện sử học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, phần về thế kỷ thứ XVIII (tập 4), Trần Thị Vinh chủ biên; *Lịch sử Việt Nam*, Phan Huy Lê chủ biên (tập 2).

- Các nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp của Ngô Thì Nhậm

Cuốn *Ngô Thì Nhậm - Con người và sự nghiệp* (Ty Văn hóa - Thông tin Hà Tây, 1974). Mai Quốc Liên với các nghiên cứu “Tiểu sử Ngô Thì Nhậm” (1978) trong *Tuyển tập thơ văn Ngô Thì Nhậm* và *Ngô*

Thì Nhậm trong văn học Tây Sơn (1985). *Người trí thức Việt Nam qua những chặng đường lịch sử* (1987), Vũ Khiêu.

- Các công trình về các trước tác của Ngô Thì Nhậm.

Các tác phẩm thơ văn đồ sộ của Ngô Thì Nhậm được khảo cứu và xuất bản gồm, *Tuyển tập thơ văn Ngô Thì Nhậm* (2 tập) do Cao Xuân Huy và Thạch Can chủ biên, xuất bản năm 1978. *Ngô Thì Nhậm tác phẩm* do Mai Quốc Liên chủ biên và khảo luận (2001) gồm 3 tập. Bộ sách *Ngô Thì Nhậm toàn tập*, gồm 5 tập, do Viện nghiên cứu Hán Nôm biên soạn, Lâm Giang chủ biên phát hành từ 2003 - 2006.

1.1.2. Những công trình nghiên cứu về tư tưởng của Ngô Thì Nhậm

Những công trình nghiên cứu tiêu biểu *Lịch sử tư tưởng Việt Nam* (Tập 1, 1993) của Nguyễn Tài Thư chủ biên. *Lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam* do Đoàn Chính chủ biên (2013). *Khái lược lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam* (2015).

Luận án tiến sĩ (2006) của Trần Ngọc Ánh “*Tư tưởng Ngô Thì Nhậm*” và các bài viết “Ngô Thì Nhậm - Tấm gương sáng về đạo làm người trong thời kỳ biến loạn lịch sử”, *tạp chí triết học* số 5 (2003); “Nhận thức luận của Ngô Thì Nhậm - bước tiến của tư tưởng triết học Việt Nam thế kỷ XVIII”, *tạp chí triết học* số 5, (2007); “Ngô Thì Nhậm và triết lý nhân sinh”, *tạp chí khoa học và công nghệ* Đại học Đà Nẵng số 4, (2015)

Nguyễn Bá Cường, với luận án tiến sĩ (2011) “*Vấn đề con người và giáo dục con người trong tư tưởng của Nguyễn Trãi, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Ngô Thì Nhậm*” và các bài viết: “Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về con người và giáo dục con người”, *Tạp chí Triết học* số 4 (2006); “Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về trọng dụng hiền tài”, *Tạp chí Giáo dục* số 136 (2006); “Tư tưởng Ngô Thì Nhậm về mối quan hệ giữa người cầm quyền và người dân”, *Tạp chí Khoa học* - Trường Đại học Sư phạm Hà

Nội, số 5 (2016) “Tư tưởng nhân nghĩa của Ngô Thì Nhậm”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 246 (2016).

Trần Thị Thuý Ngọc với luận án tiến sỹ (2018) “*Tư tưởng chính trị - xã hội của Ngô Thì Nhậm*”.

1.1.3. Những công trình nghiên cứu về tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm và tác phẩm “Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh”

Nghiên cứu về tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm, tiêu biểu *Việt Nam Phật giáo sử luận* của Nguyễn Lang (1972), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam* Nguyễn Tài Thư chủ biên (1988), *Lược khảo tư tưởng thiền Trúc Lâm Việt Nam* (1997) của Nguyễn Hùng Hậu. *Nghiên cứu trúc lâm tông chỉ nguyên thanh và Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh trong văn học Phật giáo Việt Nam* (2018) của Thích Hạnh Tuệ.

Các bài viết nghiên cứu về tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm và tác phẩm Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh khá phong phú. “Tìm hiểu tư tưởng Thiền học của Ngô Thì Nhậm” *Tạp chí Triết học* số 1 (2003) của Trương Văn Chung; “Ngô Thì Nhậm - một tấm lòng thiền chưa viên thành” của Trần Thị Băng Thanh, *Tạp chí Hán Nôm* số 3 (2003).

Trần Thuý Ngọc với các bài viết “Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh - một tác phẩm thiền” *tạp chí nghiên cứu tôn giáo*, số 4 (2009); “Tinh thần tam giáo trong Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh”, *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam* số 4 (2011); “Sự chuyển biến tư tưởng của Ngô Thì Nhậm từ Xuân Thu quân kiến tới Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh”, *Tạp chí Triết học* số 7 (2015); “Mối quan hệ tam giáo qua chương không thanh trong Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh”, *tạp chí Nghiên cứu tôn giáo* số 8 (2017); “Tư tưởng chính trị - xã hội trong Đại chân viên giác thanh”, *Tạp chí Triết học* số 9 và 10 (2022).

Nguyễn Bá Cường với bài viết “*Tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm và ý nghĩa hiện thời của nó*” *Tạp chí Triết học* số 8 (2014). Phan Thanh, “*Ảnh hưởng tư tưởng Phật giáo trong thơ văn Ngô Thì Nhậm*”, *tạp chí khoa học*, Đại học Phú Yên, số 11 (2016) và “*Sự khai phóng tinh thần Phật giáo trong thơ văn của Ngô Thì Nhậm*”, *tạp chí khoa học và công nghệ*, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế, tập 5, số 2 (2016).

1.2. Giá trị của các công trình được tổng quan và những vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục nghiên cứu

1.2.1. Giá trị của các công trình được tổng quan

Thứ nhất, Các công trình nghiên cứu về bối cảnh lịch sử, kinh tế và xã hội Việt Nam thế kỷ XVIII đã cung cấp cơ sở khoa học để tác giả luận án có cái nhìn toàn diện về những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo.

Thứ hai, Các công trình nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp của Ngô Thì Nhậm đã mang đến một cái nhìn đầy đủ về những gian truân và thăng trầm mà ông trải qua. Đây là nhân tố chủ quan cho sự hình thành tư tưởng của ông về Phật giáo.

Thứ ba, Các công trình khảo cứu và biên tập về trước tác của Ngô Thì Nhậm đã mang đến một cái nhìn tổng quan về khối lượng sáng tác đồ sộ của ông, thể hiện rõ tài năng và trí tuệ của ông.

Thứ tư, Kho tàng các công trình nghiên cứu về tư tưởng của Ngô Thì Nhậm đã phản ánh tầm vóc của một trí thức lớn trong lịch sử và là nguồn tư liệu quý giá giúp nghiên cứu sinh có cái nhìn sâu sắc và toàn diện về trí tuệ, tài năng của ông trên nhiều lĩnh vực.

Thứ năm, Các công trình nghiên cứu về tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo và tác phẩm *Trúc lâm tông chỉ nguyên thanh* đã góp

phần quan trọng làm sáng tỏ một số tư tưởng về Phật giáo và vai trò của ông đối với sự phát triển của Phật giáo Trúc Lâm cuối thế kỷ XVIII.

1.2.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất: Việc phân tích rõ những yếu tố lịch sử, văn hóa - xã hội là cơ sở để hiểu sâu hơn về tư tưởng Phật giáo của ông trong mối quan hệ với bối cảnh đất nước.

Thứ hai: Về phương diện lý luận, trong hệ thống tư tưởng của Ngô Thì Nhậm, các quan niệm triết học liên quan đến bản thể, nhận thức và nhân sinh Phật giáo giữ vai trò cốt lõi và nổi bật, cần được tiếp cận một cách toàn diện và có hệ thống dưới góc nhìn triết học.

Thứ ba: Về phương diện thực tiễn, tinh thần nhập thế và lý tưởng xã hội bình đẳng của Ngô Thì Nhậm cần được đặt trong bối cảnh lịch sử xã hội Việt Nam thế kỷ XVIII để có thể nhận diện đầy đủ giá trị và tầm ảnh hưởng của nó.

Thứ tư: Một trong những vấn đề cốt lõi đặt ra khi nghiên cứu tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm là xác định rõ mối quan hệ giữa tư tưởng của ông với dòng thiền Trúc Lâm Yên Tử. Việc minh định mối liên hệ này không chỉ giúp làm rõ hệ tư tưởng mà Ngô Thì Nhậm tiếp nhận và phát triển, mà còn góp phần xác lập vị trí và giá trị đóng góp của ông trong lịch sử tư tưởng Phật giáo Việt Nam.

Tóm lại, Tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm là một nội dung quan trọng, đòi hỏi phải được nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện. Việc tổng quan các tài liệu liên quan đã giúp nghiên cứu sinh nhận diện rõ những vấn đề cần tập trung, từ đó xác định mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu một cách cụ thể, góp phần làm sáng tỏ giá trị tư tưởng của Ngô Thì Nhậm trong bối cảnh lịch sử và triết học Việt Nam đương thời.

Chương 2: ĐIỀU KIỆN VÀ TIỀN ĐỀ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG CỦA NGÔ THỊ NHẠM VỀ PHẬT GIÁO

2.1. Điều kiện kinh tế - xã hội

Thế kỷ XVII - XVIII là thời kỳ khủng hoảng chính trị của xã hội phong kiến Việt Nam khi hai tập đoàn phong kiến cùng nắm vai trò thống trị và quản lý đất nước, dẫn đến một đất nước bị chia làm đôi trong vòng gần hai thế kỷ, trong đó có nửa thế kỷ tập trung vào chiến tranh. Toàn bộ sức sản xuất bị huy động cho nội chiến, khiến cho những mầm mống của một phương thức sản xuất mới không có điều kiện phát triển, đi cùng với nó là khủng hoảng kinh tế và tất yếu là khủng hoảng xã hội sâu sắc. Các mâu thuẫn cao độ giữa nhân dân lao động với chế độ phong kiến đã gay gắt đến mức không thể điều hòa. Bão táp của cuộc khởi nghĩa nông dân, mà đỉnh cao là phong trào nông dân Tây sơn đã làm rung chuyển toàn bộ hệ thống chính trị và cuối cùng đã lật nhào các tập đoàn phong kiến Lê - Trịnh - Nguyễn.

Chính bối cảnh ấy đã thôi thúc Ngô Thị Nhậm tìm kiếm một con đường tư tưởng mới, một hệ thống triết lý có khả năng đáp ứng những đòi hỏi thực tế của xã hội. Đó có thể là lý do quan trọng khiến ông quay về với Phật giáo, như một giải pháp điều hòa, thích ứng với thời đại và mong muốn tìm phương pháp cải tạo đất nước, giữ cho được sự ổn định trong xã hội đương thời.

2.2. Tiền đề tư tưởng - văn hoá

Bức tranh tư tưởng, văn hóa Việt Nam thế kỷ XVIII rất đa dạng và phong phú. Nho giáo đã không còn giữ được sức mạnh thống trị độc tôn. Cùng với nó là Phật giáo và Đạo giáo được phục hồi và phát triển mạnh mẽ. Hiện tượng “tam giáo đồng nguyên” trên cơ sở Nho giáo ngày càng trở thành xu hướng lớn lúc bấy giờ. Ngô Thị Nhậm thấm nhuần tư

tưởng Nho giáo, cùng với những quan điểm đặc sắc trong Phật giáo Trúc Lâm được ông tiếp thu, dung hòa cùng Đạo Lão - Trang để xây dựng lên một nhân quan Phật giáo rất đặc biệt.

Những tiền đề lý luận cơ bản hình thành nên tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm gồm: tư tưởng Nho giáo Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII, tư tưởng Phật giáo Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII, tư tưởng Đạo Lão - Trang ở Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII, cùng với đó là tinh thần yêu nước và các yếu tố văn hoá bản địa. Các tiền đề lý luận này là nền tảng tư tưởng cho Ngô Thì Nhậm trong quá trình tiếp cận, luận giải và phát triển tư tưởng Phật giáo.

2.3. Cuộc đời, sự nghiệp và trước tác của Ngô Thì Nhậm

Ngô Thì Nhậm là một trí thức lớn, nhà tư tưởng, nhà văn hóa tiêu biểu của Việt Nam thế kỷ XVIII. Cuộc đời và sự nghiệp của ông gắn liền với nhiều biến động lịch sử của dân tộc: từ chỗ làm quan dưới triều Lê - Trịnh đến khi phò tá triều Tây Sơn, thể hiện rõ bản lĩnh của một trí thức yêu nước, giàu tinh thần trách nhiệm. Sự nghiệp và trước tác phong phú của ông, đã để lại dấu ấn sâu đậm, góp phần quan trọng vào sự phát triển của đời sống tư tưởng, văn hóa Việt Nam.

Tác phẩm *Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh* (竹林宗旨元聲) là một trước tác Phật học quan trọng và là di sản tinh thần kết tinh tư tưởng Nho - Phật - Lão của Ngô Thì Nhậm. Với cấu trúc chặt chẽ, nội dung sâu sắc và hệ thống luận giải mang đậm dấu ấn Thiền tông, tác phẩm này thể hiện khát vọng phục hưng tư tưởng Phật giáo Trúc Lâm. Đây là một sáng tạo độc đáo, phản ánh chiều sâu triết học bản thể luận, nhận thức luận và nhân sinh quan Phật giáo của ông.

Chương 3: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG CỦA NGÔ THÌ NHẠM VỀ PHẬT GIÁO

3.1. Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Bản thể luận Phật giáo

3.1.1. Về bản thể “*Tĩnh Không*”

Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh được mở đầu bằng “thanh Không”, là một sự lựa chọn đầy dụng ý triết học. “Không” trong tư tưởng của Ngô Thì Nhậm không phải là hư vô tuyệt đối, mà chính là bản thể sinh thành, nơi vạn vật khởi nguyên và trở về. Điều độc đáo là ông đã dùng “Thanh” - một hiện tượng hữu hình, có âm có sắc - để diễn tả “Không” - cái vô tướng, vô danh. Đây là một cách biểu đạt thể hiện tư tưởng “chân không diệu hữu” của Phật giáo.

Ngô Thì Nhậm đã kết hợp cả ba hệ tư tưởng Phật, Nho và Lão để diễn đạt bản chất tối hậu của vũ trụ - “Không thanh”. Ở ông, “Không” trong Phật giáo là điểm khởi nguyên, là nền tảng ban đầu, là “Thái cực”, là “Đạo”. Từ đó dẫn đến sự hình thành của trời đất, bốn mùa, và các quy luật vận hành của vũ trụ. Quan niệm này đã có đóng góp quan trọng vào sự phát triển của lịch sử tư tưởng Việt Nam thế kỷ XVIII.

3.1.2. Về bản thể “*Chân Tâm*”

Ngô Thì Nhậm khẳng định: “Tâm là then chốt của muôn sự” [92, tr. 281]. “Chốt” ở đây là Tâm, tức là điểm tựa nền tảng, là nơi phát khởi và quy tụ của mọi hiện tượng và chuyển động trong thế giới. Bản thể Tâm vốn không sinh, không diệt, nhưng vì sự tiếp xúc của lục căn với lục trần tạo ra vọng tưởng, phân biệt, từ đó phát sinh phiền não. Một khi con người buông bỏ được sự chấp trước vào những đối tượng nhận thức và cảm xúc ấy, thì Tâm trở lại trạng thái nguyên sơ, tĩnh lặng, không xao động, tức là nhập vào chân như - không sinh, không diệt.

Bản thể Tâm trong tư tưởng Phật giáo của Ngô Thi Nhậm mang đậm dấu ấn của Thiền tông, đặc biệt là Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử. Ông đã chỉ ra rằng Tâm là gốc rễ của vạn pháp, là điểm khởi đầu và cũng là đích đến của hành trình giác ngộ. Chân tâm vốn sẵn có nơi mỗi con người, nhưng vì vọng tưởng, vì bị chi phối bởi ý và xúc mà sinh mê lầm, tạo nghiệp.

3.1.3. Quan niệm về vô thường, vô ngã

Ngô Thi Nhậm nhận thức một cách sâu sắc rằng, vũ trụ và vạn vật đều vận hành theo quy luật “thành - trụ - hoại - không”, còn đời người tất yếu trải qua bốn giai đoạn “sinh - lão - bệnh - tử”. Mọi sự hiện hữu, đều chịu sự chi phối của vô thường nên không có gì cố định, vĩnh cửu. Thế giới vạn vật luôn biến đổi, sinh diệt trong từng sát-na. Đời sống con người là một chuỗi hữu hạn, mang bản chất vô thường; việc sinh ra rồi lại chết đi là một quy luật tất yếu mà không ai có thể vượt qua.

Do cuộc đời vô thường, nên bản chất con người là Vô ngã. Mọi hiện tượng (pháp), kể cả thân tâm con người, chỉ là sự kết hợp tạm thời của các yếu tố (ngũ uẩn), không có tự tính riêng biệt. Nhưng con người thường lầm tưởng thế gian có sự bền vững, chấp vào cái “Có”, dính mắc vọng niệm cho nên Khổ. Vì còn chấp của tôi, của ta, nên rơi vào “ý, niệm, tham, sân, vinh, nhục”.

3.2. Tư tưởng của Ngô Thi Nhậm về Nhận thức luận Phật giáo

3.2.1. Đối tượng nhận thức

Trên cơ sở nhất quán quan điểm coi bản thể tối hậu của thế giới bắt đầu từ “Không”, Ngô Thi Nhậm đi đến khẳng định: “Xưa nay hành động và nhận thức, hết thảy đều ở trong “tiếng Không”” [92, tr. 124]. “Không” chính là Thái cực, là Lý. Do vậy, đối tượng

nhận thức trong triết học Ngô Thì Nhậm là hướng vào Lý, nhận thức Lý. Chỉ khi nhận thức được Lý, con người mới có thể lĩnh hội được cả hình và ý của sự vật, từ đó đạt đến sự giác ngộ chân thực. Việc tìm hiểu về “Lý” là hành trình tìm ra bản chất thật sự của vạn vật, thực tướng của các pháp và bản lai tự tính của con người.

3.2.2. Mục đích của nhận thức

Trong tư tưởng của Ngô Thì Nhậm, việc thấu hiểu “Lý” là nền tảng để con người đạt đến sự tĩnh lặng nội tâm, diệt trừ vô minh - những tạp niệm và ảo tưởng tồn tại trong bản thân, vốn là nguồn gốc của khổ đau và phiền não. Trạng thái này chính là sự thanh tịnh, an nhiên của tâm trí, không còn vướng bận bởi dục vọng và phiền muộn. Như vậy, mục đích tối hậu của nhận thức trong triết học Phật giáo của Ngô Thì Nhậm là thấu Lý để đạt tới Tuệ giác, nơi con người giải thoát khỏi mê lầm, khổ đau.

3.2.3. Con đường nhận thức

Trong tư tưởng Ngô Thì Nhậm, hai phương pháp *đốn ngộ* và *tiệm ngộ* đều được vận dụng linh hoạt, thể hiện tinh thần dung hợp.

Ngô Thì Nhậm cho rằng: “Phật gia thích dùng chữ nghĩa có âm thanh và hình ảnh, khiến cho người không hiểu lại càng không hiểu được, mà đã hiểu thì hiểu thấu đáo hơn” [92, tr. 290]. Đây chính là phương pháp nhận thức đốn ngộ, dùng tâm ấn của Thiền tông; trong đó ngôn ngữ không mang chức năng giải thích minh bạch mà đóng vai trò như một “chỉ dấu” để đánh thức tuệ giác nơi người học.

Bên cạnh đó, ông từ tốn dẫn dắt người học vào con đường tu tâm dưỡng tính, thực hành dần dần từng bước tu nhân đạo để dần

đạt đến giác ngộ. Tư tưởng của ông là hướng đến đại chúng, đến những người chưa đủ căn cơ để trực ngộ. Vì vậy, ông chọn cách dẫn dụ qua lời văn và khai mở dần dần, phù hợp với tinh thần tiệm ngộ.

3.2.4. Đặc điểm nhận thức luận của Ngô Thì Nhậm: đề cao phá chấp

Đặc điểm của nhận thức Phật giáo của Ngô Thì Nhậm là phương pháp phá chấp. Đây là cách thức tư duy thoát khỏi khái niệm, biện biệt để nhằm đưa nhận thức tới tuệ giác.

3.3. Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Nhân sinh quan Phật giáo

3.3.1. Quan niệm về con người và bản tính con người

Ngô Thì Nhậm trong tác phẩm *Trúc Lâm tông chỉ nguyên thanh* cho rằng, cấu thành con người gồm hai phần: “nguyên khí” tạo thành thân thể và “nguyên tinh” làm nên tinh thần.

Về bản tính con người, ông coi lòng ham muốn là nguyên nhân của mọi nỗi khổ đau. Lòng dục che lấp sự sáng suốt, làm con người rơi vào mê mờ và mất đi khả năng nhận thức rõ ràng, từ đó trở nên vô minh. Khi luận giải về tâm tính con người, ông phân chia xã hội thành hai hạng người: quân tử và tiểu nhân. Đây là những khái niệm truyền thống của Nho giáo, vốn được dùng để phân biệt phẩm cách đạo đức con người, Ngô Thì Nhậm đã sáng tạo một cách độc đáo khi mở rộng khái niệm này thành “Thích quân tử” và “Thích tiểu nhân” để đối chiếu với quân tử và tiểu nhân của Nho giáo. Đây là cách tiếp cận của một nhà Nho uyên bác với tư tưởng Phật giáo.

3.3.2. Quan niệm về đời người, nhân quả, nghiệp báo, luân hồi và giải thoát

Về đời người, Ngô Thì Nhậm mang đến tư tưởng quý sinh - quý trọng sự sống. Giá trị của một cuộc đời con người là phải biết cống hiến.

Về nhân quả, Ngô Thì Nhậm luận giải Nhân quả bằng cách liên hệ với các khái niệm Thạc quả trong Nho giáo, ý rằng hưởng trọn phúc báo có thể dẫn đến tai họa, nên sống chừng mực và tích phúc.

Nghệp báo, Ngô Thì Nhậm lý giải sâu sắc về nghiệp báo bằng cách giải thích sự chuyển hóa của chúng sinh qua các kiếp sống. Ông giải thích nghiệp báo không phải là hình phạt hay sự tái sinh cố định, mà là sự thay đổi tùy vào cách nhìn nhận và sự chi phối của nghiệp.

Luân hồi, Ngô Thì Nhậm luận giải thuyết Luân hồi của Phật giáo bằng cách đồng nhất nó với quan niệm tuần hoàn của Nho giáo. Mọi sự vật trong đời đều không ngừng lưu hành và vận động, tạo nên sự vận hành bất tận.

Tiền kiếp, Ngô Thì Nhậm cho rằng: Tiền kiếp cũng chẳng qua là cái Định mệnh không dời đổi được. Con người có thể không chế được Định mệnh, Tiền kiếp thông qua việc thoát khỏi vòng danh lợi.

Giải thoát, Ngô Thì Nhậm lý giải rằng để đạt đến Tịch diệt, con người cần phải dập tắt lòng dục, buông bỏ những ham muốn để “tính trời” được hiển lộ.

Nhân sinh quan Phật giáo của Ngô Thì Nhậm là một phức hợp độc đáo không tách rời các triết lý Nho giáo và cả Đạo giáo. Đây là một đóng góp mới của ông cho Phật giáo Trúc Lâm nói riêng và Phật giáo Việt Nam thế kỷ XVIII.

Chương 4. GIÁ TRỊ VÀ HẠN CHẾ TRONG TƯ TƯỞNG CỦA NGÔ THÌ NHẬM VỀ PHẬT GIÁO

4.1. Giá trị của tư tưởng Ngô Thì Nhậm về Phật giáo

4.1.1 Giá trị lý luận

Giá trị lớn nhất trong tư tưởng Ngô Thì Nhậm về Phật giáo là sự sáng tạo một luận thuyết mới cho Phật giáo Trúc Lâm trên cơ sở

dung hợp giữa ba học thuyết Nho - Phật - Đạo. Ông không xem Phật giáo, Nho giáo và Đạo giáo là ba hệ tư tưởng đối lập, mà ông đã tìm cách kết hợp những giá trị tốt đẹp nhất của cả ba để xây dựng một hệ thống tư tưởng phù hợp với hoàn cảnh xã hội Việt Nam đương thời.

4.1.2. Tinh thần nhập thế và giá trị thực tiễn

Ông đã đưa ra các quan niệm về thực tiễn chính trị - xã hội, về xây dựng hình mẫu con người lý tưởng, về xây dựng xã hội bình đẳng trên tinh thần Phật giáo. Những tư tưởng này của ông có ý nghĩa sâu sắc đối với xã hội đương thời và cả ngày nay. Đây cũng là nỗ lực của ông nhằm tái sinh Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử - dòng thiền gắn liền Đạo với Đời từng làm hiển danh non sông khắp năm châu bốn bể. Tư tưởng này, cho thấy khát vọng hướng đạo, cải hóa xã hội thông qua con đường tu tâm, dưỡng tính của ông.

4.2. Hạn chế tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm

4.2.1. Tính khiên cưỡng

Ngô Thì Nhậm trong khi luận giải các khái niệm của nhà Phật về Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan đã bộc lộ những điểm hạn chế. Việc ông vận dụng các phạm trù của Nho giáo để lý giải những nguyên lý của Phật giáo đã thể hiện sự khiên cưỡng, gượng ép trong hệ thống tư tưởng của mình. Ví dụ: ông đồng nhất “Tính Không” với Lý, Luân hồi với lẽ Tuần hoàn, Nhân quả với Thạc quả, Tiền kiếp với Định mệnh...

4.2.2. Tính bảo thủ

Những hạn chế trên đây trong nhãn quan Phật giáo của Ngô Thì Nhậm thể hiện sự cố chấp, bảo thủ của một nhà Nho hoài cổ. Hành động dùng các khái niệm Nho để diễn giải Phật giáo cho thấy sự thiếu linh hoạt

và một thái độ không sẵn sàng tiếp nhận những giá trị mới mẻ và thâm sâu của Phật giáo. Việc áp dụng những nguyên lý Nho vào hệ tư tưởng Phật giáo dẫn đến việc bóp méo và giới hạn những ý nghĩa sâu sắc của tư tưởng Phật giáo.

Tư duy của ông vẫn bó hẹp trong khuôn mẫu của giáo lý Nho
- Phật – Lão, chưa vượt ra khỏi thế giới quan phương Đông lạc hậu.

4.2.3. Tính ứng dụng chưa cao

Về phương diện thực tiễn, khả năng ứng dụng và phổ biến tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm chưa cao. Do hệ tư tưởng mà ông dày công xây dựng rốt cuộc vẫn không vượt qua được giới hạn của một hệ thống lý luận trừu tượng, thiếu khả năng giải quyết tận gốc những bế tắc lịch sử và khủng hoảng thực tiễn của thời đại. *Trúc Lâm Tông Chỉ Nguyên Thanh* là tác phẩm viết dưới dạng công án thiền, sử dụng nhiều thiền ngữ, ẩn dụ, biểu tượng và mật ngữ rất khó hiểu, khó có thể tiếp cận với đại chúng, đặc biệt là những người không có tri thức Phật học uyên bác sẽ khó có thể hiểu lối tư duy phi khái niệm, nghịch lý và trực ngộ của Thiền tông.

KẾT LUẬN

Ngô Thì Nhậm là một trí thức kiệt xuất của thế kỷ XVIII, người đã có những đóng góp quan trọng trong việc phát triển và hệ thống hóa tư tưởng Phật giáo Trúc Lâm từ góc độ triết học. Ông không chỉ kế thừa mà còn sáng tạo, kết hợp tư tưởng của Phật giáo với Nho giáo và Lão giáo để phục vụ cho việc trị quốc, an dân.

Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo thể hiện rõ ở ba phương diện cốt lõi: Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan.

Quan niệm về bản thể luận giữ vị trí trung tâm trong tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo, là nền tảng để ông xây dựng cả nhận thức luận và nhân sinh quan. Ông tiếp cận Phật giáo Đại thừa từ khái niệm “Tính Không” như bản thể tối hậu của vũ trụ và con người. “Không” ở đây không phải là hư vô, mà là thực tướng của vạn pháp - vô ngã, duyên sinh. Điểm đặc biệt trong tư duy của ông là sự đồng nhất khái niệm Tính Không với “Lý”, “Thái Cực” của Nho giáo và “Đạo” trong Lão giáo, cho thấy nỗ lực dung hợp Tam giáo một cách có hệ thống, có lý luận. Đồng thời, ông cũng cho rằng bản thể tối hậu ấy chính là “Tâm” - là Chân Tâm, Chân Như, Phật tính vốn sẵn nơi mỗi con người, nhưng do vô minh và vọng niệm che lấp nên mới sinh ra thế giới hình tướng sai biệt. Do đó, quay về với bản thể Tính Không - tức Chân Tâm - chính là con đường dẫn đến giác ngộ và giải thoát.

Quan niệm về nhận thức luận giữ vai trò then chốt trong tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo, bởi đó là con đường để con người vượt thoát vô minh, hướng đến tuệ giác và giải thoát. Theo ông, mục đích tối hậu của nhận thức là để thấu đạt “Lý” - tức chân lý tuyệt đối. Con đường đi đến tuệ giác ấy được ông thực hiện qua hai phương pháp song hành của Phật giáo Đại thừa: đốn ngộ và tiệm ngộ. Việc kết hợp hai phương pháp này thể hiện tư duy linh hoạt và dung hội của ông, phù hợp với căn cơ khác biệt của chúng sinh. Đặc biệt, Ngô Thì Nhậm nhấn mạnh đến vai trò của “phá chấp” trong quá trình nhận thức. Theo ông, mọi tri kiến vốn là sản phẩm của phân biệt, chấp trước, đối đãi. Vì vậy, để đạt đến tuệ giác, hành giả phải biết

buông bỏ các vọng tưởng, vượt qua mọi định kiến và khái niệm nhị nguyên. “Phá chấp” không chỉ là phương tiện nhận thức, mà còn là cánh cửa dẫn đến trạng thái tinh thức - nơi tâm và cảnh không còn chia tách và người hành giả trở về với bản Tâm chân thật.

Nhân sinh quan giữ một vị trí quan trọng trong tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm, phản ánh sâu sắc mối quan tâm của ông đối với con người và đời sống xã hội. Ông khẳng định, nguyên nhân gốc rễ của khổ đau chính là dục vọng, dẫn đến vô minh che lấp chân tính vốn sáng trong của con người. Do đó, con người phải tu tâm dưỡng tính, gột sạch vọng niệm để trở về với bản lai diện mục. Ngô Thì Nhậm cũng đặc biệt nhấn mạnh đến tính vô thường và vô ngã của đời người, sinh - lão - bệnh - tử là quy luật tự nhiên, không thể cưỡng cầu. Tuy nhiên, khác với tư tưởng yếm thế, ông lại phát triển một tư tưởng “quý sinh” rất rõ ràng. Từ nền tảng đó, ông kêu gọi con người sống tinh thức, biết buông bỏ chấp ngã, biết thuận theo lẽ tự nhiên của vũ trụ để tránh mê lầm và tạo nghiệp. Mỗi hành vi, lời nói, ý nghĩ đều chịu chi phối bởi nhân quả và nghiệp báo, và chính từ đó hình thành chuỗi luân hồi sinh tử hoặc hướng tới con đường giải thoát. Nhân sinh quan của Ngô Thì Nhậm không những mang chiều sâu triết học, mà còn là một hệ đạo lý thiết thực, khuyến khích con người sống có trách nhiệm với chính mình và cộng đồng.

Ngô Thì Nhậm là một nhà chính trị, ngoại giao xuất sắc, một nhà tư tưởng có tầm ảnh hưởng sâu rộng, đặc biệt trong bối cảnh xã hội Việt Nam thế kỷ XVIII, khi đất nước trải qua nhiều biến động chính trị - xã hội. Thông qua sự luận giải một cách minh triết các khái niệm uyên áo của Phật giáo, ông đã hướng tới coi Phật giáo là một phương tiện để cải hóa xã hội. Sự kết hợp giữa tư tưởng Nho - Phật - Lão trong hệ thống tư tưởng của ông đã mang đến một hướng luận giải độc đáo, đưa triết lý Phật giáo nhập thế trở thành một phương tiện hiệu quả trong việc quản lý quốc gia và xây dựng xã hội bình đẳng. Tư tưởng nhập thế yêu nước của ông cho thấy rằng Phật giáo không phải là một tôn giáo yếm thế, lánh đời, mà ngược lại có thể trở thành nền tảng đạo đức và trí tuệ cho việc trị quốc, an dân.

Tuy nhiên, việc luận giải các khái niệm Bản thể luận, Nhận thức luận và Nhân sinh quan Phật giáo của Ngô Thi Nhậm cũng gặp phải một số hạn chế nhất định. Suy đến cùng, ông vẫn là một đại Nho gia với tính cố chấp và bảo thủ nhất định, nên việc ông diễn giải Phật pháp qua lăng kính Nho học đã dẫn đến sự khiên cưỡng không tránh khỏi, khi quy các khái niệm của nhà Phật về Nho gia. Đồng thời, ngôn ngữ trừu tượng và công án thiên phức tạp trong tác phẩm Trúc Lâm Tông Chỉ Nguyên Thanh khiến tư tưởng của ông khó tiếp cận và tính ứng dụng đối với đại chúng chưa cao, kể cả đối với đương thời và trong điều kiện xã hội hiện nay. Mặc dù rất cố gắng, nỗ lực, nhưng lý luận của ông cũng không thể giải quyết triệt để những xung đột xã hội phức tạp của thời đại.

Tóm lại, tư tưởng Phật giáo của Ngô Thi Nhậm là một thành tựu tư duy mang dấu ấn cá nhân sâu sắc, góp phần làm phong phú thêm diện mạo Phật giáo Việt Nam thế kỷ XVIII. Dù chưa thực sự thành công trong việc tạo dựng một hệ thống lý luận có tính phổ biến, cũng như chưa xây dựng được một giáo đoàn có tầm ảnh hưởng rộng rãi đến xã hội, nhưng hệ tư tưởng này vẫn là một di sản quý báu, mở ra nhiều hướng nghiên cứu và đối thoại triết học, tôn giáo cho hậu thế. Đồng thời, tư tưởng về Phật giáo của ông đã cung cấp bài học quý báu cho việc tìm kiếm một hệ tư tưởng có thể xây dựng và quản lý xã hội dựa trên các giá trị nhân văn, bình đẳng và trí tuệ. Dù còn những thị phi xoay quanh cuộc đời và hành trạng của Ngô Thi Nhậm, nhưng ông vẫn xứng đáng là một cây đại thụ, một trí thức lớn của thời đại có tầm ảnh hưởng không nhỏ đến xã hội đương thời. Việc nghiên cứu tư tưởng của ông về Phật giáo là có ý nghĩa to lớn, giúp làm sáng tỏ quá trình vận động và phát triển của triết học Việt Nam, Phật giáo Việt Nam. Tư tưởng của ông thể hiện tinh thần sáng tạo, Việt hóa triết học Phật giáo, đồng thời, khẳng định vai trò của trí thức Việt Nam trong việc phát triển tư tưởng dân tộc gắn liền với giá trị nhân văn và đạo đức truyền thống. Trong bối cảnh hiện nay, việc tiếp tục nghiên cứu sâu hơn tư tưởng Phật giáo của Ngô Thi Nhậm là hết sức cần thiết, bởi đây không chỉ là con đường nhằm nhận thức đầy đủ

hơn giá trị triết học và nhân văn trong di sản tư tưởng dân tộc, mà còn góp phần khơi dậy những giá trị đạo đức, tinh thần khai phóng và trí tuệ Phật giáo trong đời sống đương đại. Tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm, với tinh thần nhập thế sâu sắc, vẫn còn nguyên giá trị trong việc xây dựng con người Việt Nam hiện nay - biết sống tỉnh thức, nhân ái và có trách nhiệm với cộng đồng. Việc nghiên cứu ấy không chỉ có ý nghĩa học thuật, mà còn mang giá trị định hướng đạo đức xã hội trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Nghiên cứu tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo một lần nữa giúp chúng ta thấu rõ hơn phong cách tư duy lưỡng hợp, lưỡng phân đặc trưng của người Việt. Dù tiếp thu bất kỳ hệ tư tưởng nào, tư duy Việt Nam rốt cuộc vẫn quay về mục tiêu giải quyết những vấn đề của quốc gia, dân tộc, hướng tới xây dựng một đất nước hòa bình, độc lập và thống nhất. Tư tưởng của Ngô Thì Nhậm về Phật giáo, vì thế, tiếp tục gợi mở nhiều hướng nghiên cứu mới liên quan đến tinh thần yêu nước của ông, phương pháp tu tập và hành trì, cùng những giá trị triết học - tôn giáo sâu xa mà luận án này chưa có điều kiện khảo sát đầy đủ. Khép lại luận án, nghiên cứu sinh vẫn hy vọng sẽ có cơ hội trở lại, khai triển sâu hơn các phương diện tư tưởng của Ngô Thì Nhậm trong những công trình nghiên cứu tiếp theo.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. (2023), “Buddhism and eco - environment issues”, *7th International Conference on Socio-economic and Environmental Issues in Development*, Finance Publishing House, Ha Noi, pp. 2305-2313.
2. (2023), “Buddhism ethics and the problem of building human personality in Vietnam today”, *International Conference on Human Resources for Sustainable Development*, Bach Khoa Publishing House, Ha Noi, pp. 592-598.
3. (2023), “Vai trò của Phật giáo dân gian với đời sống tinh thần của người Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông* (2), tr. 52-55.
4. (2024), “The Liberalized spirit of Buddhist education”, *Liberal Education: Interdisciplinary perspectives and applications*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 432-441.
5. (2024), “Nhân sinh quan Phật giáo của Ngô Thì Nhậm”, *Tạp chí Nghiên cứu triết học* (16), tr. 48-56.
6. Nguyễn Thị Toan (2024), “Một số tư tưởng triết học Phật giáo qua tác phẩm “Khoá hư lục” của Trần Thái Tông”, *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang*, tập 8 (48), tr. 102-110.
7. (2025), “Quan điểm chính trị, ngoại giao của Phật Hoàng Trần Nhân Tông”, *Truyền thống phụng đạo yêu nước của Phật giáo thời kỳ Lý - Trần trong dòng chảy của lịch sử dân tộc*, NXB Công an nhân dân, tr. 1419-1437.
8. (2025), “Quan niệm về tính “Không” trong tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm”, *Tạp chí giáo dục lý luận* (388), tr. 79-84.
9. Nguyễn Thị Toan (2026), “Bản thể “Chân Tâm” trong tư tưởng Phật giáo của Ngô Thì Nhậm”, *Tạp chí nghiên cứu triết học* (34), tr. 128-134.